

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích và công văn trao đổi của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại thông báo số 2698/TB-PTPLHCM ngày 31/10/2014; công văn 207/PTPLHCM-CV ngày 05/5/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Mục 2: M7 #& Thuốc màu các loại – CS-525.

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Baiksan Việt Nam; Đ/c: Số 50, Đường số 3, KCN Việt Nam – Singapore II, phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; MST: 3700711364.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10012364052/E11 ngày 05/09/2014 tại Chi cục HQ KCN Mỹ Phước (Cục Hải quan tỉnh Bình Dương).

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: *Thuốc màu tổng hợp có ánh xà cừ (ngọc trai), thành phần bao gồm mica 55.1%, titan dioxit 40.6%, ..., dạng bột*

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: Luster Satin CS-525.

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: *Thuốc màu tổng hợp có ánh xà cừ (ngọc trai), thành phần bao gồm mica 55.1%, titan dioxit 40.6%, ..., dạng bột*

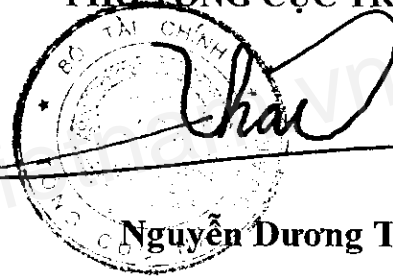
Ký, mã hiệu, chủng loại: không rõ thông tin.	Nhà sản xuất: không rõ thông tin. 288
thuộc nhóm 32.06 “Chất màu khác; các chế phẩm như đã ghi trong Chú giải 3 của Chương này, trừ các loại thuộc nhóm 32.03, 32.04 hoặc 32.05; các sản phẩm vô cơ được dùng như chất phát quang, đã hoặc chưa xác định về mặt hóa học”, phân nhóm 3206.49 - - Loại khác, mã số 3206.49.10 - - - Các chế phẩm tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.	

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: 208

- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi Cục HQ KCN Mỹ Phước (Cục HQ tỉnh Bình Dương);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các Chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hàng (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái